

Số: 300/QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và  
Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 của Tổng cục Thuế**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 và Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2018 của Chính phủ về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với các quy định hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 955/QĐ-TCT ngày 02/08/2019 của Tổng cục Thuế về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Tổng cục Thuế và quy định chức năng, nhiệm vụ của Đại diện Văn phòng tại thành phố Hồ Chí Minh; các phòng thuộc Văn phòng Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 2015/QĐ-TCT ngày 30/12/2021 của Tổng cục Thuế ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của Tổng cục Thuế năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-TCT ngày 20/01/2021 của Tổng cục Thuế ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục Thuế năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Tổng cục Thuế.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 của Tổng cục Thuế (kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Văn phòng Tổng cục Thuế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng đề cương báo cáo tự kiểm tra và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra cho Lãnh đạo Tổng cục theo quy định.

2. Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm xây dựng báo cáo tự kiểm tra của đơn vị mình (theo đề cương); đồng thời cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan và bố trí công chức làm việc với đoàn kiểm tra theo quy định.

3. Các Vụ/đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Tổng cục Thuế tổ chức triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá tại các Cục Thuế theo kế hoạch.

4. Trường hợp không tổ chức kiểm tra trực tiếp do nguyên nhân khách quan, Văn phòng thực hiện việc kiểm tra thông qua báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ của các đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Tổng cục Thuế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Lưu: VT, VP. **62**

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Phạm Tuấn**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 của Tổng cục Thuế

(Kèm theo Quyết định số 300/QĐ-TCT ngày 18/03/2022 của Tổng cục Thuế)

#### I. Quy định chung:

##### 1. Mục tiêu:

- Đánh giá khách quan, toàn diện tình hình, kết quả thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính của các Cục Thuế địa phương. Từ đó, có biện pháp chỉ đạo sát hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính trong thời gian tới, góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thuế.

- Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, tạo chuyển biến về kỷ luật, kỷ cương hành chính của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thông qua việc kiểm tra, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để đề xuất những giải pháp tháo gỡ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính tại các Cục Thuế.

- Phát hiện những tồn tại, hạn chế nhằm khắc phục kịp thời và chấn chỉnh các đơn vị chưa chủ động, chưa tích cực trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

- Phát hiện, tiếp nhận những sáng kiến/đề xuất của cơ sở trong quá trình thực hiện cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính.

##### 2. Yêu cầu:

- Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định, bảo đảm chính xác, khách quan, không gây trở ngại đến các hoạt động của đơn vị được kiểm tra.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị để đảm bảo việc kiểm tra mang tính toàn diện, đồng thời bảo đảm công tác kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm.

#### II. Nội dung kiểm tra:

1. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm của đơn vị (các chương trình, kế hoạch, công văn,...).

- Công tác đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến về cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

- Việc chấp hành chế độ báo cáo.

2. Tình hình, kết quả thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính

- Về niêm yết: Kiểm tra việc niêm yết công khai TTHC và niêm yết nội dung, địa chỉ phản ánh kiến nghị: Nơi niêm yết (tại trụ sở cơ quan, trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế, hình thức khác); Về việc niêm yết tại trụ sở nơi giải quyết TTHC: Số lượng TTHC được niêm yết trên tổng số TTHC hiện hành; Nơi niêm yết, cách thức niêm yết có thuận lợi cho NNT trong việc tiếp cận không? (dễ nhìn, dễ thấy,...). Từng TTHC được niêm yết có đủ các bộ phận cấu thành không? có kèm theo mẫu đơn, mẫu Tờ khai (nếu có) không?

Các hình thức tiếp nhận phản ánh kiến nghị: Qua email, đường dây nóng, đơn vị tiếp nhận trực tiếp, hòm thư góp ý.

- Về tiếp nhận và giải quyết TTHC: kiểm tra việc thực hiện quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ, thời hạn giải quyết (tiếp nhận và trả kết quả giải quyết) TTHC theo quy định.

- Về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị: Kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của NNT về quy định hành chính và hành vi hành chính theo quy định.

### **III. Đối tượng kiểm tra:**

Kiểm tra các nội dung theo yêu cầu về cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính tại Cục Thuế các tỉnh: Quảng Ninh, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Bình Phước, Phú Yên, Trà Vinh (Dự phòng: Đắk Nông).

### **IV. Hình thức, thời kỳ kiểm tra và thời gian kiểm tra trực tiếp**

1. Hình thức kiểm tra

Trên cơ sở báo cáo tự kiểm tra của các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra, Văn phòng Tổng cục Thuế phối hợp với các Vụ/đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra trực tiếp.

2. Thời kỳ kiểm tra

- Thời kỳ kiểm tra: tính từ 01/01/2020 đến thời điểm kiểm tra trực tiếp.

3. Thời gian kiểm tra trực tiếp

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Thời gian kiểm tra (dự kiến)</b>
<b>1</b>	<b><i>Kế hoạch năm 2021 chuyển sang</i></b>	
1	Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh	Quý II

2	Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi	Quý II
3	Cục Thuế tỉnh Phú Yên	Quý II
4	Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa	Quý III
5	Cục Thuế tỉnh Trà Vinh	Quý III
6	Cục Thuế tỉnh Bình Phước	Quý IV
<b>III</b>	<b>Kế hoạch dự phòng</b>	
7	Cục Thuế tỉnh Đắk Nông	Thông báo sau

Việc kiểm tra trực tiếp có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình diễn biến dịch Covid-19. Thời gian cụ thể đối với từng đơn vị sẽ được thông báo tới Cục Thuế tối thiểu 05 ngày làm việc trước khi tiến hành kiểm tra trực tiếp.

## V. Tổ chức thực hiện

### 1. Văn phòng Tổng cục Thuế:

- Thừa lệnh Lãnh đạo Tổng cục hướng dẫn các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra tổ chức tự kiểm tra theo nội dung nêu trong Kế hoạch kiểm tra ngay sau khi được Tổng cục phê duyệt.

- Trên cơ sở kết quả tự kiểm tra của các đơn vị, rà soát, đánh giá và chủ trì tổ chức kiểm tra trực tiếp tại một số đơn vị

- Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Tổng cục kết quả kiểm tra; đồng thời đề xuất, kiến nghị (nếu có).

- Có công văn gửi các đơn vị về kết luận kết quả kiểm tra.

2. Các Vụ/đơn vị: Vụ Kế khai và kế toán thuế, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ DNNCN, Vụ Chính sách.

- Cử đại diện tham gia Đoàn kiểm tra.

- Phối hợp với Văn phòng Tổng cục Thuế tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tiếp tại các địa phương đối với lĩnh vực phụ trách quản lý.

### 3. Các đơn vị được kiểm tra:

- Tổ chức tự kiểm tra tại đơn vị theo những nội dung kiểm tra được yêu cầu theo Mẫu đề cương đính kèm.

- Tổng hợp kết quả tự kiểm tra và báo cáo Tổng cục (qua Văn phòng) kết quả tự kiểm tra trước ngày 30/03/2022.

- Chuẩn bị tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra; bố trí làm việc với Đoàn kiểm tra. *th*